TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG** Bản án số:352/2018/HNGĐ-ST Ngày: 19-7-2018 V/v tranh chấp "Ly hôn"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Nguyễn Hoa Kiều**
Ông **Nguyễn Trung Trực**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Vĩnh Lộc-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Không tham gia.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 191/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2018/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Đặng Thị Thanh Th,** sinh năm 1989; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* **Phạm Ngọc H,** sinh năm 1983; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh Th trình bày: Chị và anh Phạm Ngọc H xác lập hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lập 2, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang vào năm 2012, tổ chức đám cưới và chung sống vợ chồng vào năm 2013. Thời gian đầu hai người sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm về cách sống, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp về nhiều mặt, vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được, mâu thuẫn trầm trọng đã cố gắng khắc phục nhưng không thành nên yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chưa có, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn, anh Phạm Ngọc H dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Th, đồng thời vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại Tòa.

Tại phiên tòa, chị Th vẫn giữ yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Đặng Thị Thanh Th và anh Phạm Ngọc H tranh chấp về việc ly hôn; bị đơn hiện cư trú tại ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Anh Phạm Ngọc H không có đơn xin xét xử vắng mặt, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh H.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hôn nhân giữa chị Th và anh H là hôn nhân hợp pháp vì có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Tân Lập 2, huyện Tân Phước cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Hội đồng xét xử xét thấy, khi chị Th có đơn xin ly hôn, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng anh H không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Th, các lần hòa giải và tại phiên tòa anh H vắng mặt không có lý do. Điều đó đã cho thấy anh H không còn quan tâm đến hôn nhân giữa anh chị. Hiện tại, hai người đã sống ly thân nhau nên tình cảm và đời sống chung của vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được; anh H không có ý kiến, không tham gia hòa giải nên không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, cần chấp nhận cho chị Th ly hôn với anh H.

[4] Về con chung: Chưa có, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Th tự thỏa thuận với anh H, không yêu cầu xem xét; về nợ chung: Chị Th xác định không có. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Thanh Th. Chị Đặng Thị Thanh Th được ly hôn với anh Phạm Ngọc H.

2. Về án phí: Chị Đặng Thị Thanh Th phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Thảo đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 36494 ngày 12-4-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, xem như đã nộp xong.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Th có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; anh H có quyền kháng cáo tròn hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Tân Lập 2- Tân Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Phương